UỶ BAN NHÂN DÂN **PHƯỜNG ĐỨC PHỔ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 594 /BC-UBND	*Đức Phổ, ngày 19tháng 11 năm 2026*

BÁO CÁO
Kết quả triển khai thực hiện cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số gắn với Đề án 06 trong năm 2026

Thực hiện Công văn số 9334/CAT-QLHC(Đ1) ngày 14/11/2026 của Giám đốc Công an tỉnh Quảng Ngãi về việc báo cáo tiến độ triển khai thực hiện Đề án 06 năm 2026, UBND phường Đức Phổ báo cáo kết quả triển khai thực hiện cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số gắn với Đề án 06 trong năm 2026 như sau:

I. KẾT QUẢ CÁC MẶT CÔNG TÁC

1. Công tác tham mưu, chỉ đạo triển khai

1.1. Công tác tham mưu, ban hành văn bản chỉ đạo

- Trong năm 2026, UBND phường Đức Phổ xác định việc triển khai Đề án 06, cải cách thủ tục hành chính và chuyển đổi số là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên, gắn với công tác cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và chất lượng phục vụ Nhân dân. UBND phường đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, bộ phận chuyên môn, các tổ dân phố tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc các chủ trương, chính sách, văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh và các cơ quan cấp trên về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, cải cách thủ tục hành chính và Đề án 06.

- Trong đó, chú trọng chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm như: khai thác, sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; triển khai ứng dụng định danh điện tử quốc gia VNeID; đẩy mạnh cung cấp, sử dụng dịch vụ công trực tuyến; số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính; triển khai thanh toán không dùng tiền mặt; phát triển công dân số và bảo đảm an ninh, an toàn thông tin.

- Kết quả, UBND phường đã ban hành Kế hoạch số 199/KH-UBND ngày 25/8/2026 về triển khai thực hiện Đề án Phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2026-2030, tầm nhìn đến năm 2035 trên địa bàn phường Đức Phổ; Kế hoạch số 98/KH-UBND ngày 24/4/2026 triển khai Phong trào "Bình dân học vụ số" năm 2026 trên địa bàn phường; Kế hoạch số 124/KH-UBND ngày 03/6/2026 kế hoạch chuyển đổi số phường giai đoạn 2026-2030; Kế hoạch số 184/KH-UBND ngày 12/8/2026 triển khai "đợt cao điểm vận động, hướng dẫn người dân đăng ký, sử dụng chữ ký số công cộng; tích hợp thông tin tài khoản an sinh xã hội, thẻ BHYT vào Sổ sức khỏe điện tử tên VNeID và cài đặt, sử dụng ứng dụng di dộng C-Quảng Ngãi" trên địa bàn phường Đức Phổ năm 2026; Kế hoạch số 207/KH-UBND ngày 28/8/2026 của UBND phường Đức Phổ triển khai một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm tiếp

tục đẩy mạnh Phong trào "Bình dân học vụ số" trên địa bàn phường Đức Phổ; số 223/KH-UBND ngày 22/9/2026 của UBND phường Đức Phổ triển khai Quyết định số 1033/QĐ-TTg ngày 09/6/2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phát triển kinh tế số và xã hội số giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn phường Đức Phổ; Quyết định số 1269/QĐ-UBND ngày 03/6/2026 ban hành Kế hoạch cải cách hành chính; nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công, gắn với đẩy mạnh phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trên địa bàn phường Đức Phổ giai đoạn 2026-2030.

1.2. Hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng

- UBND phường đã kiện toàn, phân công nhiệm vụ cho các thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng tại các tổ dân phố; phát huy vai trò, trách nhiệm của từng thành viên trong công tác tham mưu, hướng dẫn, tuyên truyền và hỗ trợ người dân thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số.

- Lực lượng Công an phường với vai trò cơ quan thường trực đã chủ động tham mưu UBND phường triển khai các nhiệm vụ Đề án 06; thường xuyên theo dõi, rà soát tiến độ thực hiện các nhiệm vụ được giao; phối hợp với các bộ phận chuyên môn, cơ quan, đơn vị có liên quan để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

2. Về hoàn thiện thể chế

- UBND phường thường xuyên tổ chức rà soát các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn có liên quan đến công tác cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số và Đề án 06 để kịp thời triển khai thực hiện theo thẩm quyền.

- Chỉ đạo các bộ phận chuyên môn thực hiện nghiêm các quy định về tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính; thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông; công khai, minh bạch các quy trình, thành phần hồ sơ, thời hạn giải quyết và phí, lệ phí theo quy định.

- Đồng thời, rà soát những quy định, quy trình nghiệp vụ còn bất cập, gây khó khăn cho người dân trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính để tổng hợp, đề xuất cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, đơn giản hóa.

3. Về cải cách thủ tục hành chính

3.1. Công tác chỉ đạo, triển khai

- UBND phường tiếp tục xác định cải cách thủ tục hành chính là nhiệm vụ trọng tâm, lấy người dân, tổ chức làm trung tâm phục vụ. Chỉ đạo Trung tâm Phục vụ hành chính công phường thực hiện nghiêm việc hướng dẫn, tiếp nhận, chuyển xử lý và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông; công khai quy trình, thời hạn và tình trạng xử lý hồ sơ theo quy định.

- Thường xuyên rà soát, niêm yết, công khai đầy đủ danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp phường; hướng dẫn người dân, tổ chức lựa chọn hình thức nộp hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến phù hợp.

3.2. Kết quả tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính

- Trung tâm Phục vụ hành chính công phường tiếp tục vận hành ổn định, liên tục, đảm bảo việc tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông. Hiện nay, tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết tại UBND cấp xã: 417 TTHC.

- Trong năm 2026, UBND phường đã tiếp nhận 1824 hồ sơ *(Trong đó: Tiếp nhận trực tiếp, dịch vụ bưu chính: 221 hồ sơ; tiếp nhận trực tuyến qua Cổng dịch vụ công Quốc gia: 1389 hồ sơ; từ kỳ trước 221 hồ sơ)*; tổng số hồ sơ đã giải quyết: 1577 hồ sơ *(trước hạn 1343 hồ sơ, đạt 85.16%, quá hạn 234 hồ sơ, chiếm 14.84%);* tổng số hồ sơ đang giải quyết 115 hồ sơ *(trong hạn: 48 hồ sơ, chiếm 41,73%; quá hạn: 67 hồ sơ, chiếm 58.27%).* Công dân rút 132 hồ sơ.

- Kết quả số hóa hồ sơ tiếp nhận, giải quyết TTHC: Tỷ lệ hồ sơ được số hóa thành phần hồ sơ khi tiếp nhận đạt tỷ lệ 100%; tỷ lệ hồ sơ đã số hóa kết quả giải quyết đạt tỷ lệ 100% (1577/1577 hồ sơ) so với tổng số hồ sơ đã được giải quyết trong kỳ.

- Công tác tiếp nhận, xử lý và trả kết quả được thực hiện trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính theo quy định. Các trường hợp hồ sơ cần bổ sung, hoàn thiện hoặc không đủ điều kiện giải quyết đều được hướng dẫn, thông báo cụ thể cho người dân, tổ chức.

4. Về phát triển kinh tế - xã hội

4.1. Triển khai các giải pháp phát triển kinh tế số

UBND phường đã quan tâm chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ phát triển kinh tế số trên địa bàn; tuyên truyền, vận động các doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cơ sở sản xuất, kinh doanh từng bước ứng dụng công nghệ số trong hoạt động quản lý, quảng bá sản phẩm, mua bán hàng hóa và cung cấp dịch vụ. Các doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh trên địa bàn phường từng bước đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong sản xuất, kinh doanh, quảng bá và tiêu thụ sản phẩm thông qua mạng xã hội, website, sàn thương mại điện tử; tăng cường sử dụng hóa đơn điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt, góp phần mở rộng thị trường và nâng cao hiệu quả kinh doanh. UBND phường tích cực tuyên truyền, tạo điều kiện để các tổ chức, cá nhân tham gia các nền tảng số và mô hình kinh doanh trên môi trường số. Hiện toàn phường có 6.028 hộ kinh doanh, 06 hợp tác xã với 4.167 thành viên và 05 sản phẩm OCOP của 03 chủ thể được công nhận đạt hạng 3 sao.

4.2. Thực hiện chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt

- UBND phường đã phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát, cập nhật danh sách các đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội, người có công, đối tượng bảo trợ xã hội và các đối tượng được hưởng trợ cấp theo quy định.

- Tăng cường tuyên truyền, vận động người dân đăng ký tài khoản ngân hàng, phối hợp thực hiện chi trả trợ cấp qua tài khoản, bảo đảm đúng đối tượng, đúng chế độ, kịp thời và công khai, minh bạch. Đến nay, có 2.777/2.827, chiếm tỷ

lệ 98,23% đối tượng bảo trợ xã hội, có 1.051/1.304 chiếm 80,6% đối tượng người có công thực hiện nhận tiền trợ cấp hàng tháng không dùng tiền mặt.

5. Về phát triển công dân số

5.1. Triển khai các công cụ số và tiện ích số cho người dân

UBND phường đã chỉ đạo các bộ phận chuyên môn, Công an phường, Trạm Y tế, các trường học và Tổ công nghệ số cộng đồng đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng các nền tảng số, ứng dụng số phục vụ đời sống và giải quyết công việc. Trong đó, tập trung vào các nội dung:

a) Triển khai ứng dụng VNeID

- Tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn người dân đăng ký, kích hoạt, sử dụng tài khoản định danh điện tử; hướng dẫn tích hợp các thông tin, giấy tờ cần thiết trên ứng dụng VNeID như thẻ bảo hiểm y tế, giấy phép lái xe và các thông tin cá nhân khác theo quy định.

- Phối hợp rà soát các trường hợp công dân chưa được cấp tài khoản định danh điện tử mức độ 2, các trường hợp thông tin chưa đầy đủ hoặc chưa được tích hợp để hướng dẫn người dân thực hiện.

- Kết quả: số công dân đã có tài khoản định danh điện tử mức độ 2 là 34.805 người; số trường hợp được hướng dẫn tích hợp Bảo hiểm y tế: 13.287, Giấy phép lái xe: 7.490; Tài khoản ASXH: 6.564; Sổ sức khoẻ điện tử: 4.149 trường hợp.

b) Triển khai tiện ích y tế số

Trạm y tế thực hiện các thủ tục khám, chữa bệnh dưới nhiều hình thức như: khám chữa bệnh BHYT: 3.517 lượt; khám chữa bệnh bằng CCCD/VNeID: 3.414 lượt (đạt khoảng 97% tổng số lượt khám); Hồ sơ khám chữa bệnh liên thông BHYT: 3.517 hồ sơ. Sổ sức khỏe điện tử/VNeID được cập nhật: 3.517 lượt. Thực hiện cập nhật đầy đủ các đối tượng và mũi tiêm trên Hệ thống Tiêm chủng mở rộng; thường xuyên đối chiếu, chuẩn hóa thông tin định danh nhằm bảo đảm dữ liệu chính xác. Hồ sơ sức khỏe điện tử đối với người cao tuổi được cập nhật 7.446/7.446 trường hợp, đạt 100%.

c) Triển khai tiện ích giáo dục số

Đối với lĩnh vực giáo dục, các trường học tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học, sử dụng bài giảng điện tử và các công cụ trình chiếu; thực hiện quản lý thông tin học sinh qua các phần mềm chuyên ngành như SMAS, VnEdu, học bạ điện tử; sử dụng hệ thống quản lý văn bản điện tử (iOffice) trong xử lý, trao đổi văn bản theo điều kiện thực tế của từng đơn vị.

5.2. Phổ cập kỹ năng số

UBND phường đã quan tâm triển khai công tác phổ cập kỹ năng số cho cán bộ, công chức và Nhân dân, gắn với phong trào "Bình dân học vụ số". Chỉ đạo Tổ công nghệ số cộng đồng phối hợp với các tổ chức đoàn thể tổ chức hướng dẫn người dân sử dụng điện thoại thông minh, truy cập Internet an toàn, tạo và sử dụng

tài khoản định danh điện tử, thực hiện dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt và nhận diện các hình thức lừa đảo trên không gian mạng. Đặc biệt, chú trọng hỗ trợ người cao tuổi, người khuyết tật, người có hoàn cảnh khó khăn, người ít có điều kiện tiếp cận công nghệ để không ai bị bỏ lại phía sau trong quá trình chuyển đổi số.

6. Về kết nối, chia sẻ, tạo lập dữ liệu

6.1. Công tác quản lý, khai thác và số hóa dữ liệu

- UBND phường đã chỉ đạo các bộ phận chuyên môn thường xuyên rà soát, cập nhật, chuẩn hóa dữ liệu thuộc lĩnh vực quản lý; thực hiện số hóa hồ sơ, tài liệu phục vụ công tác quản lý nhà nước và giải quyết thủ tục hành chính.

- Công an phường tiếp tục khai thác, sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền được giao; phối hợp rà soát, cập nhật, bổ sung thông tin dân cư, bảo đảm dữ liệu được quản lý, sử dụng đúng mục đích, đúng quy định.

6.2. Công tác bảo đảm an ninh, an toàn thông tin

- UBND phường xác định bảo đảm an ninh, an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân là nhiệm vụ quan trọng trong quá trình triển khai chuyển đổi số. Đã chỉ đạo cán bộ, công chức chấp hành nghiêm các quy định về quản lý, sử dụng tài khoản, mật khẩu, thiết bị công nghệ thông tin; không chia sẻ thông tin, dữ liệu công dân trái quy định; không tự ý cài đặt phần mềm không rõ nguồn gốc trên thiết bị phục vụ công vụ.

- Trong kỳ báo cáo, chưa ghi nhận vụ việc liên quan đến mất an toàn thông tin, lộ lọt dữ liệu.

7. Về nguồn nhân lực

7.1. Về kinh phí

UBND phường Đức Phổ đã bố trí nguồn kinh phí thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số theo dự toán được cấp có thẩm quyền giao, bảo đảm phục vụ các nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và duy trì hoạt động của hệ thống phục vụ công tác quản lý nhà nước trên địa bàn. Tổng kinh phí chuyển đổi số năm 2026 là 340 triệu đồng (*tại Quyết định số 2745/QĐ-UBND ngày 25/12/2025*). Kinh phí được bố trí để thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số theo dự toán được giao và nhu cầu thực tế của địa phương.

7.2. Về nguồn nhân lực

- UBND phường quan tâm bố trí cán bộ, công chức phụ trách các lĩnh vực cải cách hành chính, công nghệ thông tin, chuyển đổi số và Đề án 06; Thường xuyên cử cán bộ, công chức tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về cải cách hành chính, sử dụng phần mềm chuyên ngành, dịch vụ công trực tuyến, số hóa hồ sơ, bảo đảm an toàn thông tin và khai thác dữ liệu dân cư.

- Đồng thời, phát huy vai trò của lực lượng Công an phường, đoàn viên, hội viên và Tổ công nghệ số cộng đồng trong công tác tuyên truyền, hướng dẫn người dân thực hiện các tiện ích số.

8. Về triển khai các mô hình điểm của đề án 06

- UBND phường đã quan tâm chỉ đạo triển khai các mô hình điểm của Đề án 06 theo hướng dẫn của cơ quan cấp trên, lựa chọn các mô hình phù hợp với điều kiện thực tế và nhu cầu của người dân trên địa bàn.

- Tập trung triển khai các mô hình, tiện ích phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, phát triển công dân số, thanh toán không dùng tiền mặt, khai thác dữ liệu dân cư và hỗ trợ người dân tiếp cận các dịch vụ thiết yếu trên môi trường điện tử.

- UBND phường Đức Phổ đã triển khai mô hình đăng ký khai sinh, kết hôn lưu động theo Kế hoạch số 179/KH-UBND ngày 04/8/2026, nhằm đổi mới phương thức giải quyết thủ tục hành chính theo hướng chủ động đưa dịch vụ đến gần người dân, giảm thời gian, chi phí đi lại và nâng cao chất lượng phục vụ. Đến tháng 11/2026, mô hình đã được triển khai tại 10 tổ dân phố, tiếp nhận khoảng 800 trường hợp, trong đó giải quyết và trả kết quả tại chỗ 350 trường hợp. Đây là cách làm thiết thực, thể hiện sự chủ động, sáng tạo trong cải cách hành chính, góp phần nâng cao khả năng tiếp cận dịch vụ công và sự hài lòng của người dân.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

- Trong năm 2026, công tác triển khai cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số gắn với Đề án 06 trên địa bàn phường Đức Phổ đã nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền và sự phối hợp của các cơ quan, đơn vị có liên quan. Công tác tham mưu, chỉ đạo được triển khai tương đối đồng bộ; vai trò của cơ quan thường trực và Tổ công tác Đề án 06 từng bước được phát huy. Nhận thức của cán bộ, công chức và Nhân dân về chuyển đổi số có chuyển biến tích cực.

- Công tác cải cách thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, triển khai ứng dụng VNeID và thanh toán không dùng tiền mặt được quan tâm thực hiện. Hoạt động tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ người dân sử dụng các tiện ích số được triển khai bằng nhiều hình thức.

- Việc khai thác dữ liệu dân cư và ứng dụng công nghệ thông tin đã góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, cải thiện chất lượng phục vụ Nhân dân, từng bước hình thành nền hành chính hiện đại, công khai, minh bạch.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

2.1. Tồn tại, hạn chế

- Việc kết nối, khai thác, chia sẻ dữ liệu giữa một số hệ thống chưa thực sự đồng bộ.

- Nguồn nhân lực chuyên trách về công nghệ thông tin, chuyển đổi số còn thiếu.

- Hoạt động của một số Tổ công nghệ số cộng đồng chưa thường xuyên, hiệu quả chưa đồng đều.

2.2. Nguyên nhân

- Hạ tầng công nghệ thông tin và đường truyền tại một số khu vực còn hạn chế.

- Trình độ, điều kiện tiếp cận công nghệ của người dân không đồng đều, nhất là người cao tuổi và các nhóm yếu thế.

- Công tác tuyên truyền, hướng dẫn người dân ở một số địa bàn chưa đáp ứng yêu cầu.

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Tiếp tục hoàn thiện, nâng cấp các hệ thống thông tin, phần mềm giải quyết thủ tục hành chính, bảo đảm hoạt động ổn định, thông suốt, dễ sử dụng và kết nối, chia sẻ dữ liệu đồng bộ.

2. Tăng cường tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ và kỹ năng số cho đội ngũ cán bộ, công chức và lực lượng Tổ công nghệ số cộng đồng.

3. Quan tâm hỗ trợ nguồn lực, kinh phí, trang thiết bị và hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ triển khai Đề án 06, cải cách thủ tục hành chính và chuyển đổi số.

Trên đây là Báo cáo kết quả triển khai, thực hiện cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số gắn với Đề án 06 trong năm 2026 của UBND phường Đức Phổ. Kính báo cáo Công an tỉnh Quảng Ngãi theo dõi, tổng hợp./.

Nơi nhận:
- Phòng PC06 – Công an tỉnh Quảng Ngãi;
- Thường trực Đảng ủy phường;
- Thường trực HĐND phường;
- CT, các PCT UBND phường;
- Công an phường;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND phường;
- Văn phòng: Chánh, CVVP;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

U.B.N.D PHƯỜNG ĐỨC PHỔ T. QUẢNG NGÃI

Trần Ngọc Sang